

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ PHỔ THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/NQ-HĐND

Phổ Thuận, ngày 19 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Phê chuẩn quyết toán ngân sách xã năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHỔ THUẬN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ 03

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định 63/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán, ngân sách địa phương hàng năm;
Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;
Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND xã về việc phê chuẩn quyết toán thu, chi Ngân sách xã năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND xã và ý kiến đóng góp của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham dự tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2021, với các nội dung sau:

- Tổng thu: 7.805.941.658 đồng.
- Tổng chi: 7.542.117.649 đồng.

Số kết dư ngân sách xã: 263.824.009 đồng (Hai trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm hai mươi bốn ngàn, không trăm lẻ chín đồng) được ghi vào thu ngân sách xã năm 2022.

1. Thu ngân sách xã

STT	Nội dung thu	Quyết toán ngân sách xã năm 2021 (đồng)
	Tổng thu ngân sách xã	7.805.941.658
a)	Các khoản thu xã hưởng 100%	232.050.000
-	Phí, lệ phí	48.558.000
-	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản	104.812.000
-	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	29.200.000
-	Thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	25.000.000
-	Các khoản thu khác	24.480.000
b)	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	83.540.279
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	13.993.354
-	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	30.100.000
-	Lệ phí trước bạ nhà đất	45.447.912
-	Thuế giá trị gia tăng và thu nhập doanh nghiệp	76.030.721
-	Thuế tài nguyên	8.450.250
c)	Thu chuyển nguồn	393.734.915
d)	Thu kết dư ngân sách năm trước	1.140.032.006
e)	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	5.866.102.500
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách từ cấp trên	4.094.091.000
-	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	1.772.011.500

2. Chi ngân sách xã

STT	Nội dung chi	Quyết toán ngân sách xã năm 2021 (đồng)
	Tổng chi ngân sách xã	7.542.117.649
a)	Chi đầu tư phát triển	534.293.000
-	Chi xây dựng cơ bản	534.293.000
b)	Chi thường xuyên	7.007.824.649
-	Chi dân quân tự vệ, an ninh trật tự	440.620.870
+	Chi dân quân tự vệ (Ban Quân sự)	301.316.669
+	Chi an ninh trật tự (Ban Công an)	139.304.201
-	Chi văn hoá, thông tin	40.665.000
-	Chi phát thanh – truyền hình	29.960.000
-	Chi thể dục, thể thao	4.250.000
-	Chi bảo vệ môi trường	23.337.590

-	Chi các hoạt động kinh tế	135.138.781
+	Giao thông	107.998.000
+	Nông – lâm – thủy lợi– hải sản	27.140.781
-	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	5.459.268.749
+	Chi quản lý nhà nước	4.029.294.469
+	Chi Đảng uỷ xã	541.821.686
+	Chi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	295.500.185
+	Chi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã	109.556.065
+	Chi Hội Phụ nữ Việt Nam xã	107.968.284
+	Chi Hội Nông dân xã	138.066.438
+	Chi Hội Cựu chiến binh xã	88.879.622
-	Chi các Hội đoàn thể khác	148.182.000
+	Hội Chữ thập đỏ	6.848.000
+	Hội Người cao tuổi	132.000.000
+	Hội khuyến học	1.400.000
-	Chi hoạt động các hội đặt thù khác	7.934.000
-	Chi sự nghiệp xã hội	280.777.000
+	Hưu xã, thôi việc và trợ cấp khác	279.312.000
+	Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa	1.465.000
-	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	182.173.659
-	Chi nộp trả ngân sách cấp trên	411.633.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Khóa XIII nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ 03 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND thị xã (báo cáo) ;
- UBND thị xã (báo cáo);
- TT. Đảng uỷ xã;
- TT. HĐND, các Ban HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể;
- Các ban ngành UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Thu Anh

